

**THÔNG BÁO  
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 06/HĐ-DVĐGTS ngày 21/11/2024 giữa Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước với Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Phước;

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước thông báo đấu giá như sau:

**1. Tổ chức đấu giá tài sản:** Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước  
Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, P. Tân Phú, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

**2. Đơn vị có tài sản đấu giá:** Chi cục kiểm lâm tỉnh Bình Phước.  
Địa chỉ: Số 673, đường Phú Riêng Đỏ, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

**3. Tên tài sản và nơi có tài sản**

a) **Tài sản đấu giá:** Lâm sản gỗ xẻ các loại được đẽ thành 04 lô (Có bảng kê chi tiết kèm theo), cụ thể như sau:

+ Lô 1: Lâm sản gỗ có 27 hộp, phách gỗ xẻ có khối lượng 10,544 m<sup>3</sup> (trong đó: 02 hộp, phách gỗ Cắm xe - nhóm II thông thường, khối lượng 0,912 m<sup>3</sup>; 04 hộp, phách gỗ Sao - nhóm II thông thường, khối lượng 2,535 m<sup>3</sup>; 21 hộp, phách gỗ Bằng lăng - nhóm III thông thường, khối lượng 7,097 m<sup>3</sup>).

+ Lô 2: Lâm sản gỗ có 43 hộp, phách gỗ xẻ có khối lượng 11,037 m<sup>3</sup> (trong đó: 07 hộp, phách gỗ Cắm xe - nhóm II thông thường, khối lượng 2,224 m<sup>3</sup>; 36 hộp, phách gỗ Bằng lăng - nhóm III thông thường, khối lượng 8,813 m<sup>3</sup>).

+ Lô 3: Lâm sản gỗ có 23 hộp, phách gỗ xẻ có khối lượng 9,129 m<sup>3</sup> (trong đó: 04 hộp, phách gỗ Cắm xe - nhóm II thông thường, khối lượng 2,044 m<sup>3</sup>; 19 hộp, phách gỗ Bằng lăng - nhóm III thông thường, khối lượng 7,085 m<sup>3</sup>).

+ Lô 4: Lâm sản gỗ 17 hộp, phách gỗ xẻ có khối lượng 9,087 m<sup>3</sup> (trong đó: 02 hộp, phách gỗ Cắm xe - nhóm II thông thường, khối lượng 0,610 m<sup>3</sup>; 04 hộp, phách gỗ Sao - nhóm II thông thường, khối lượng 4,354 m<sup>3</sup>; 11 hộp, phách gỗ Bằng lăng - nhóm III thông thường, khối lượng 4,123 m<sup>3</sup>).

**Tất cả tài sản trên được tổ chức đấu giá thành từng gói (lô) riêng lẻ**

b) **Nơi có Tài sản:** Kho bãi tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm của Hạt Kiểm lâm huyện Bù Đốp.

**4. Tổng giá khởi điểm:** 336.668.000 đồng (Ba trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi tám ngàn đồng). Trong đó:

- Lô số 1: **88.943.575đ** (Tám mươi tám triệu chín trăm bốn mươi ba ngàn năm trăm bảy mươi lăm đồng)

- Lô số 2: **85.892.925đ** (Tám mươi lăm triệu tám trăm chín mươi hai ngàn chín trăm hai mươi lăm đồng)

- Lô số 3: **76.565.875đ** (Bảy mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi lăm ngàn tám trăm bảy mươi lăm đồng)

- Lô số 4: **85.265.625đ** (Tám mươi lăm triệu hai trăm sáu mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi lăm đồng)

**5. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá:**

a) Thời gian bán hồ sơ: Từ ngày **26/11/2024** đến 17h00 ngày **10/12/2024**

b) Địa điểm bán hồ sơ: tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước.

**6. Thời gian, địa điểm xem tài sản:**

a) Thời gian xem tài sản: Từ ngày **03/12/2024** đến ngày **04/12/2024** (Trong giờ hành chính)

b) Địa điểm xem tài sản: Tại nơi có tài sản. Khách hàng liên hệ Đ/c Hạ (SĐT: 0366.633.789) để được hướng dẫn xem tài sản

**7. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:**

a) Thời gian đăng ký: Từ ngày **26/11/2024** đến 17h00 ngày **10/12/2024**

b) Địa điểm đăng ký: tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước.

c) Điều kiện đăng ký: Mọi tổ chức, cá nhân có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được tham gia đấu giá theo Khoản 4, Điều 38 Luật đấu giá tài sản năm 2016 đều có quyền tham gia đăng ký đấu giá.

Có đơn đề nghị tham gia đấu giá theo mẫu do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước.

Thực hiện đầy đủ các thủ tục hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và nộp các khoản tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ đấu giá theo đúng thời gian quy định khi đăng ký tham gia đấu giá.

d) Cách thức đăng ký: Người đăng ký tham gia đấu giá phải trực tiếp đi đăng ký (Nếu không trực tiếp đi đăng ký tham gia đấu giá thì phải có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật) và nộp Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước.

Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá bao gồm:

➤ Đơn đăng ký tham gia đấu giá do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước phát hành;

➤ Đơn cam kết xem tài sản.



➤ Bản sao Căn cước công dân/CMND/HC có chứng thực của người đăng ký tham gia đấu giá;

➤ Bản sao có chứng thực Giấy phép kinh doanh và Hộ chiếu/CCCD/CMND của người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền nếu người đăng ký tham gia đấu giá là tổ chức

➤ Nếu người đăng ký tham gia đấu giá không trực tiếp tham gia cuộc đấu giá mà ủy quyền cho người khác thực hiện tham gia cuộc đấu giá thay thì phải có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật.

#### **8. Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá:**

a) Thời gian tổ chức cuộc đấu giá: **08 giờ 30 phút ngày 13/12/2024**

b) Địa điểm tổ chức cuộc đấu giá: tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước .

#### **9. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước**

a) Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng)/hồ sơ/01 gói tài sản

b) Tiền đặt trước

Tiền đặt trước: 20% (Hai mươi phần trăm) trên giá khởi điểm của tài sản đấu giá  
Thời gian nộp tiền đặt trước từ ngày **10/12/2024, 11/12/2024** và đến 17h00 ngày **12/12/2024**. Nếu người tham gia đấu giá có nhu cầu nộp tiền trước thời gian quy định trên là hoàn toàn tự nguyện và phải thỏa thuận với Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản.

#### **10. Hình thức, phương thức đấu giá.**

a) Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

b) Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá.

Khách hàng có nhu cầu xin liên hệ tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, P.Tân Phú, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước - ĐT: 0271.3860216. /

#### **Nơi nhận:**

- Niêm yết;
- Đăng web;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**GIÁM ĐỐC**



*Ngô Diên Long*





Số: 02/2023/BKLS

Tờ số: .../Tổng số tờ: ...

**BẢNG KÊ LÂM SẢN**

(Áp dụng đối với trường hợp lâm sản là tang vật vụ vi phạm)  
(.....)

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Người lập Bảng kê lâm sản:**

- Họ và tên: Nguyễn Công Thái; Chức vụ: Kiểm lâm viên.
- Cơ quan/ đơn vị: Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng - Chi cục Kiểm lâm Bình Phước.
- Địa chỉ: 673, đường Phú Riêng Đỏ, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

**2. Tổ chức/cá nhân vi phạm:**

- Tên tổ chức, cá nhân: .....
- Số GCN/MSDN/GPTL/ĐKHHĐ/CCCD/CMND/HC: .....
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....
- Nơi ở hiện tại: .....

**3. Người chứng kiến:**

Họ và tên: Nguyễn Tuấn Huy, chức vụ: Công an Viên xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

**II. THÔNG TIN CHI TIẾT**

TT	Số hiệu, nhãn đánh dấu	Tên phổ thông	Tên khoa học	Số lượng	Kích thước			Khối lượng (m <sup>3</sup> )	Ghi chú
					Dài (m)	Rộng (cm)	Đường kính/Chiều dày (cm)		
1	1	Bảng Lãng		1	3,03	54,0	33,0	0,539	
2	2	Cắm xe		1	3,65	40,0	39,0	0,569	
3	3	Bảng Lãng		1	3,24	36,0	35,0	0,408	
4	4	Bảng Lãng		1	3,30	39,0	36,0	0,463	
5	5	Bảng Lãng		1	4,05	36,0	24,0	0,349	
6	6	Bảng Lãng		1	4,02	34,0	34,0	0,464	
7	7	Bảng Lãng		1	4,10	46,0	44,0	0,829	
8	8	Bảng Lãng		1	3,60	38,0	35,0	0,478	
9	9	Cắm xe		1	2,59	39,0	34,0	0,343	
10	10	Sao		1	3,00	39,0	36,0	0,421	
11	11	Sao		1	3,20	56,0	52,0	0,931	
12	12	Bảng Lãng		1	4,06	38,0	37,0	0,570	



13	13	Sao		1	2,17	52,0	38,0	0,428
14	14	Sao		1	4,15	52,0	35,0	0,755
15	15	Bằng Lăng		1	4,16	37,0	36,0	0,554
16	16	Bằng Lăng		1	2,51	26,0	26,0	0,169
17	17	Bằng Lăng		1	2,53	30,0	25,0	0,189
18	18	Bằng Lăng		1	2,62	37,0	36,0	0,348
19	19	Bằng Lăng		1	2,51	35,0	20,0	0,175
20	20	Bằng Lăng		1	2,23	30,0	30,0	0,200
21	21	Bằng Lăng		1	2,25	26,0	26,0	0,152
22	22	Bằng Lăng		1	2,22	26,0	25,0	0,144
23	23	Bằng Lăng		1	3,10	42,0	37,0	0,481
24	24	Bằng Lăng		1	2,19	25,0	25,0	0,136
25	25	Bằng Lăng		1	2,25	26,0	26,0	0,152
26	26	Bằng Lăng		1	2,22	25,0	25,0	0,138
27	27	Bằng Lăng		1	2,27	27,0	26,0	0,159
<b>Tổng</b>								<b>10,544</b>

Tổng số lượng và khối lượng hoặc trọng lượng đối với từng loài lâm sản có trong bảng kê: 27 hộp, phách gỗ có tổng khối lượng 10,544 m<sup>3</sup> (trong đó Bằng Lăng: 7,097 m<sup>3</sup>, Cẩm xe: 0,912 m<sup>3</sup>, Sao: 2,535 m<sup>3</sup>). Tổng khối lượng lâm sản gỗ quy tròn là 16,886 m<sup>3</sup>.

Bình Phước, ngày 01 tháng 8 năm 2023

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu đối với tổ chức)

**NGƯỜI LẬP BẢNG KÊ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Công Thái

**ĐỘI KIỂM LÂM CƠ ĐỘNG VÀ PCCCR**

**Đ/D CỤC KIỂM LÂM**



Đỗ Hữu Dũng

**Đ/D CHI CỤC KIỂM LÂM VÙNG III**



Nguyễn Mạnh Hùng



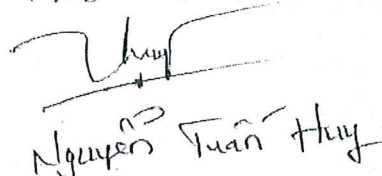
Nguyễn Minh Hóa

**Đ/D HKL HUYỆN BÙ ĐÓP**



Nguyễn Văn May

**NGƯỜI CHỨNG KIẾN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Tuấn Huy

Số: 03/2023/BKLS

Tờ số: .... / Tổng số tờ: ....

### BẢNG KÊ LÂM SẢN

(Áp dụng đối với trường hợp lâm sản là tang vật vụ vi phạm)  
(.....)

#### I. THÔNG TIN CHUNG

##### 1. Người lập Bảng kê lâm sản:

- Họ và tên: Nguyễn Công Thái; Chức vụ: Kiểm lâm viên.
- Cơ quan/ đơn vị: Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng - Chi cục Kiểm lâm Bình Phước.
- Địa chỉ: 673, đường Phú Riêng Đỏ, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

##### 2. Tổ chức/cá nhân vi phạm:

- Tên tổ chức, cá nhân: .....
- Số GCN/MSDN/GPTL/ĐKHĐ/CCCD/CMND/HC: .....
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....
- Nơi ở hiện tại: .....

##### 3. Người chứng kiến:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn Huy, chức vụ: Công an Viên xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

#### II. THÔNG TIN CHI TIẾT

TT	Số hiệu, nhân đánh dấu	Tên phổ thông	Tên khoa học	Số lượng	Kích thước			Khối lượng (m <sup>3</sup> )	Ghi chú
					Dài (m)	Rộng (cm)	Đường kính/Chiều dày (cm)		
1	1	Bằng Lãng		1	2,20	25,0	25,0	0,137	
2	2	Bằng Lãng		1	2,22	25,0	25,0	0,138	
3	3	Bằng Lãng		1	2,20	42,0	42,0	0,388	
4	4	Bằng Lãng		1	2,25	25,0	25,0	0,140	
5	5	Bằng Lãng		1	2,26	25,0	25,0	0,141	
6	6	Bằng Lãng		1	2,22	25,0	25,0	0,138	
7	7	Bằng Lãng		1	2,22	25,0	25,0	0,138	
8	8	Bằng Lãng		1	2,51	25,0	25,0	0,156	
9	9	Bằng Lãng		1	2,27	28,0	27,0	0,171	







Số: 04/2023/BKLS

Tờ số: .../Tổng số tờ: ...

### BẢNG KÊ LÂM SẢN

(Áp dụng đối với trường hợp lâm sản là tang vật vụ vi phạm)  
(.....)

#### I. THÔNG TIN CHUNG

##### 1. Người lập Bảng kê lâm sản:

- Họ và tên: Nguyễn Công Thái; Chức vụ: Kiểm lâm viên.

- Cơ quan/ đơn vị: Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng - Chi cục Kiểm lâm Bình Phước.

- Địa chỉ: 673, đường Phú Riềng Đỏ, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

##### 2. Tổ chức/cá nhân vi phạm:

- Tên tổ chức, cá nhân: .....

- Số GCN/MSDN/GPTL/ĐKHH/CCCD/CMND/HC:.....

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....

- Nơi ở hiện tại:.....

##### 3. Người chứng kiến:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn Huy, chức vụ: Công an Viên xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

#### II. THÔNG TIN CHI TIẾT

TT	Số hiệu, nhãn đánh dấu	Tên phổ thông	Tên khoa học	Số lượng	Kích thước			Khối lượng (m <sup>3</sup> )	Ghi chú
					Dài (m)	Rộng (cm)	Đường kính/Chiều dày (cm)		
1	1	Bảng Lãng		1	4,13	42,0	38,0	0,659	
2	2	Bảng Lãng		1	2,50	47,0	39,0	0,458	
3	3	Bảng Lãng		1	4,10	45,0	41,0	0,756	
4	4	Bảng Lãng		1	3,28	41,0	34,0	0,457	
5	5	Cắm xe		1	3,10	41,0	39,0	0,495	
6	6	Bảng Lãng		1	4,10	34,0	33,0	0,460	
7	7	Cắm xe		1	4,02	43,0	39,0	0,674	
8	8	Bảng Lãng		1	2,90	43,0	42,0	0,523	
9	9	Bảng Lãng		1	4,07	40,0	57,0	0,927	
10	10	Cắm xe		1	2,42	38,0	35,0	0,321	

11	11	Cắm xe		1	3,58	43,0	36,0	0,554	
12	12	Bằng Lăng		1	4,14	40,0	30,0	0,496	
13	13	Bằng Lăng		1	2,26	47,0	20,0	0,212	
14	14	Bằng Lăng		1	2,25	47,0	23,0	0,243	
15	15	Bằng Lăng		1	2,10	52,0	20,0	0,218	
16	16	Bằng Lăng		1	2,24	50,0	20,0	0,224	
17	17	Bằng Lăng		1	2,18	52,0	17,0	0,192	
18	18	Bằng Lăng		1	2,16	44,0	20,0	0,190	
19	19	Bằng Lăng		1	2,25	60,0	22,0	0,297	
20	20	Bằng Lăng		1	2,21	39,0	19,0	0,163	
21	21	Bằng Lăng		1	2,26	37,0	21,0	0,175	
22	22	Bằng Lăng		1	2,26	40,0	20,0	0,180	
23	23	Bằng Lăng		1	2,22	50,0	23,0	0,255	
<b>Tổng</b>								<b>9,129</b>	

Tổng số lượng và khối lượng hoặc trọng lượng đối với từng loài lâm sản có trong bảng kê: 23 hộp, phách gỗ có tổng khối lượng 9,129 m<sup>3</sup> (trong đó Bằng Lăng: 7,085 m<sup>3</sup>, Cắm xe: 2,044 m<sup>3</sup>). Tổng khối lượng lâm sản gỗ quy tròn là 14,606 m<sup>3</sup>.

Bình Phước, ngày 01 tháng 8 năm 2023

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu đối với tổ chức)

**NGƯỜI LẬP BẢNG KÊ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Nguyễn Công Thái**

**ĐỘI KIỂM LÂM CƠ ĐỘNG VÀ PCCCR**

**Đ/D CỤC KIỂM LÂM**

**Đỗ Hữu Dũng**

**Đ/D CHI CỤC KIỂM LÂM VÙNG III**



**Nguyễn Minh Hóa**

**Đ/D HKL HUYỆN BÙ Đốp**

**Nguyễn Mạnh Hùng**

**Nguyễn Văn May**

**NGƯỜI CHỨNG KIẾN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Nguyễn Tuấn Huy**



Số: 05/2023/BKLS

Tờ số: .... / Tổng số tờ: ....

### BẢNG KÊ LÂM SẢN

(Áp dụng đối với trường hợp lâm sản là tang vật vụ vi phạm)  
(.....)

#### I. THÔNG TIN CHUNG

##### 1. Người lập Bảng kê lâm sản:

- Họ và tên: Nguyễn Công Thái; Chức vụ: Kiểm lâm viên.
- Cơ quan/ đơn vị: Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng - Chi cục Kiểm lâm Bình Phước.
- Địa chỉ: 673, đường Phú Riêng Đỏ, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

##### 2. Tổ chức/cá nhân vi phạm:

- Tên tổ chức, cá nhân: .....
- Số GCN/MSDN/GPTL/ĐKHH/CCCD/CMND/HC: .....
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....
- Nơi ở hiện tại: .....

##### 3. Người chứng kiến:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn Huy, chức vụ: Công an viên xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

#### II. THÔNG TIN CHI TIẾT

TT	Số hiệu, nhãn đánh dấu	Tên phổ thông	Tên khoa học	Số lượng	Kích thước			Khối lượng (m <sup>3</sup> )	Ghi chú
					Dài (m)	Rộng (cm)	Đường kính/Chiều dày (cm)		
1	1	Sao		1	4,13	50,0	42,0	0,867	
2	2	Sao		1	4,06	67,0	42,0	1,142	
3	3	Sao		1	4,10	68,0	44,0	1,226	
4	4	Sao		1	4,07	55,0	50,0	1,119	
5	5	Bằng Lãng		1	2,52	43,0	42,0	0,455	
6	6	Bằng Lãng		1	2,52	43,0	42,0	0,455	
7	7	Bằng Lãng		1	2,25	43,0	22,0	0,212	
8	8	Bằng Lãng		1	2,56	40,0	40,0	0,409	
9	9	Bằng Lãng		1	2,20	30,0	30,0	0,198	
10	10	Bằng Lãng		1	2,22	30,0	32,0	0,213	

11	11	Cắm xe	1	2,54	32,0	32,0	0,260
12	12	Băng Lãng	1	2,67	35,0	35,0	0,327
13	13	Băng Lãng	1	2,65	46,0	46,0	0,560
14	14	Băng Lãng	1	2,27	40,0	40,0	0,363
15	15	Cắm xe	1	2,57	35,0	39,0	0,350
16	16	Băng Lãng	1	2,57	45,0	50,0	0,578
17	17	Băng Lãng	1	2,21	40,0	40,0	0,353
<b>Tổng</b>							<b>9,087</b>

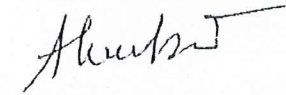
Tổng số lượng và khối lượng hoặc trọng lượng đối với từng loài lâm sản có trong bảng kê: 17 hộp, phách gỗ có tổng khối lượng 9,087 m<sup>3</sup> (trong đó Băng Lãng: 4,123 m<sup>3</sup>, Cắm xe: 0,610 m<sup>3</sup>, Sao: 4,354 m<sup>3</sup>). Tổng khối lượng lâm sản gỗ quy tròn là 14,606 m<sup>3</sup>.

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu đối với tổ chức)

Bình Phước, ngày 01 tháng 8 năm 2023  
**NGƯỜI LẬP BẢNG KÊ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đ/D CỤC KIỂM LÂM

Nguyễn Công Thái  
ĐỘI KIỂM LÂM CƠ ĐỘNG  
VÀ PCCCR



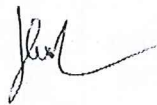


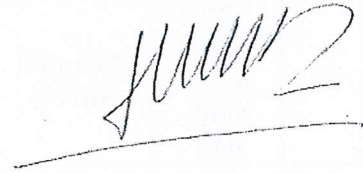
Đỗ Hữu Dũng

Nguyễn Minh Hóa

Đ/D CHI CỤC KIỂM LÂM VÙNG III

Đ/D HKL HUYỆN BÙ ĐÓP

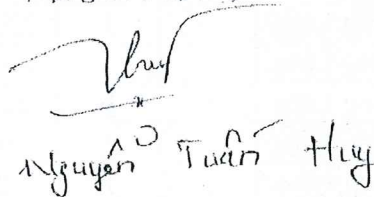




Nguyễn Mạnh Hùng

Nguyễn Văn May

**NGƯỜI CHỨNG KIẾN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

  
Nguyễn Tuấn Huy